DS HÀNG KHUYẾN MÃI

**** Số lượng hàng khuyến mãi có hạn***

**** Khuyến mãi cho sản phẩm thương hiệu LS áp dụng đến hết hết ngày 25/12/2021***

Tên_sản_phẩm	Mã_sản_phẩm	Giá_gốc	Giá_khuyến mãi (Đã VAT)	Hãng
Bộ điều khiển nhiệt độ Autonics T4WM-N3NP0C	T4WM-N3NP0C	2.473.900	1.093.300	Autonics
Bộ điều khiển nhiệt độ Autonics T4M-B4RJ4C-N	T4M-B4RJ4C-N	1.920.600	848.760	Autonics
Bộ điều khiển nhiệt độ Autonics T4MA-B4RK8C-N	T4MA-B4RK8C-N	2.290.200	1.012.200	Autonics
Máy phát áp lực Autonics PTF30-G4NB-F8	PTF30-G4NB-F8	11.374.000	4.950.400	Autonics
Bộ điều khiển cảm biến Autonics PA10-V	PA10-V	1.280.400	581.400	Autonics
Đèn Tháp Autonics MS86L-FFF-C	MS86L-FFF-C	1.921.700	769.100	Autonics
Đèn tháp Autonics MS86L-FFF-B	MS86L-FFF-B	1.921.700	769.100	Autonics
Cảm biến sợi quang Autonics FDC-320-05	FDC-320-05	550.000	278.080	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay (Encoder) Autonics E40S6-30-3-T-24	E40S6-30-3-T-24	1.973.400	904.860	Autonics
Thiết bị kết nối Autonics CNE-S03-GY	CNE-S03-GY	33.000	15.000	Autonics
Thiết bị kết nối Autonics CNE-S03-GN	CNE-S03-GN	33.000	15.000	Autonics
Cảm biến quang điện Autonics BPS3M-TDTL	BPS3M-TDTL	1.399.200	643.800	Autonics
Cảm biến cửa Autonics ADS-SEC	ADS-SEC	1.119.800	448.400	Autonics
Đèn báo Autonics MS115S-S00-Y	MS115S-S00-Y	2.068.000	827.800	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E40S8-1024-6-L-5	E40S8-1024-6-L-5	2.821.500	1.301.520	Autonics
Bộ hiển thị số Autonics DS22-RT	DS22-RT	1.268.300	576.500	Autonics
Bộ hiển thị số D5Y-M	D5Y-M	1.267.200	576.000	Autonics
BỘ HIỂN THỊ SỐ AUTONICS D1AA-RN	D1AA-RN	614.900	279.500	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRDWL18-14DN2	PRDWL18-14DN2	669.900	287.760	Autonics
Bộ hiển thị số Autonics D1AA-GN	D1AA-GN	613.800	279.000	Autonics
Đồng hồ đo điện áp Autonics MT4N-DV-4N	MT4N-DV-4N	2.372.700	1.050.060	Autonics
Điều khiển nhiệt độ Autonics TZN4M-B4S	TZN4M-B4S	3.009.600	1.438.140	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRCMT18-8DC-I	PRCMT18-8DC-I	462.000	190.080	Autonics
ĐỒNG HỒ ĐO AMPE AUTONICS M4W-DV-5	M4W-DV-5	1.226.500	535.480	Autonics
ĐỒNG HỒ ĐO AMPE AUTONICS M4W-DV-1	M4W-DV-1	1.226.500	535.480	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E58H12-500-3-T-24	E58H12-500-3-T-24	3.104.200	1.418.560	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRA18-5DN	PRA18-5DN	825.000	379.200	Autonics
Đồng hồ đo đa năng Autonics MT4W-AA-43	MT4W-AA-43	3.001.900	1.327.540	Autonics
CÁP SỢI QUANG FT-420-10R AUTONICS	FT-420-10R	2.147.200	892.540	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRL30-10AO	PRL30-10AO	601.700	259.820	Autonics
Đồng hồ đo đa năng Autonics MT4Y-DV-46	MT4Y-DV-46	2.819.300	1.263.500	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E40H10-100-3-T-24	E40H10-100-3-T-24	2.538.800	1.169.300	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRL18-5AC	PRL18-5AC	507.100	213.400	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E50S8-200-3-N-5	E50S8-200-3-N-5	2.163.700	990.100	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics ENP-110F-360-P	ENP-110F-360-P	5.607.800	2.579.600	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics ENP-110R-360-P	ENP-110R-360-P	5.607.800	2.579.600	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E58SC10-1024-6-L-5CS	E58SC10-1024-6-L-5CS	3.998.500	1.849.300	Autonics
Đồng hồ đo đa năng Autonics MT4W-AV-45	MT4W-AV-45	2.900.700	1.283.700	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRWL30-15DP	PRWL30-15DP	581.900	255.500	Autonics
Cảm biến tiệm cận Autonics PRL08-1.5DN	PRL08-1.5DN	493.900	211.900	Autonics

Cảm biến từ Autonics PRDT18-7DC	PRDT18-7DC	554.400	242.220	Autonics
Cảm biến tiệm cận điện từ Autonics PRA30-10AO	PRA30-10AO	1.155.000	531.000	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRA18-5DP	PRA18-5DP	825.000	379.200	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRW30-15DN	PRW30-15DN	554.400	242.400	Autonics
Cảm biến từ Autonics PSN30-10AC	PSN30-10AC	534.600	241.200	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E58HB12-600-3-T-24	E58HB12-600-3-T-24	3.104.200	1.418.800	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics EP50S8-1024-3R-N-24	EP50S8-1024-3R-N-24	3.137.200	1.462.000	Autonics
Bộ nguồn Autonics SPB-030-05	SPB-030-05	1.015.300	406.300	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRW08-2DP	PRW08-2DP	493.900	211.900	Autonics
Đồng hồ đo đa năng Autonics MT4W-AV-40	MT4W-AV-40	3.001.900	1.327.900	Autonics
Bộ nguồn Autonics SPA-075-24	SPA-075-24	2.200.000	880.600	Autonics
Điều khiển nhiệt độ Autonics TZ4W-R4C	TZ4W-R4C	2.773.100	1.333.640	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E40S8-1000-3-T-24	E40S8-1000-3-T-24	2.585.000	1.185.800	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E58H12-1000-6-L-5	E58H12-1000-6-L-5	3.998.500	1.815.880	Autonics
ĐỒNG HỒ ĐO ĐA NĂNG AUTONICS MP5M-4N	MP5M-4N	2.871.000	1.286.400	Autonics
Bộ điều khiển nhiệt độ Autonics TZN4L-T4R	TZN4L-T4R	3.009.600	1.438.140	Autonics
Màn hình điều khiển Autonics LP-S070-T9D6-C5T	LP-S070-T9D6-C5T	16.067.700	6.427.500	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRWL18-5DP	PRWL18-5DP	487.300	215.500	Autonics
Cảm biến quang Autonics BX15M-TFR-T	BX15M-TFR-T	1.834.800	869.400	Autonics
Cảm biến từ Autonics PRT30-10DO	PRT30-10DO	459.800	195.140	Autonics
CÁP SỢI QUANG FDS-620-10 AUTONICS	FDS-620-10	684.200	336.200	Autonics
Cáp sợi quang Autonics FTS-320-05	FTS-320-05	914.100	459.900	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E50S8-1200-3-N-24	E50S8-1200-3-N-24	2.630.100	1.200.300	Autonics
Cảm biến tiệm cận từ Autonics PRCMT12-2DC	PRCMT12-2DC	462.000	197.400	Autonics
Nút nhấn Autonics S2ER-E3R2A	S2ER-E3R2A	207.900	83.700	Autonics
Cáp kết nối 2 đầu cảm biến từ Autonics C2D4-2	C2D4-2	331.100	163.700	Autonics
Điều khiển nhiệt độ Autonics TZN4M-B4R	TZN4M-B4R	3.009.600	1.438.200	Autonics
Bộ mã hóa vòng quay Autonics E50S8-20-3-T-24	E50S8-20-3-T-24	2.163.700	990.100	Autonics
Còi báo Autonics B2NB-B1D-R	B2NB-B1D-R	195.900	78.900	Autonics
Đồng hồ đo volt amper Conotec FM-2AA-50	FM-2AA-50	682.000	409.200	Conotec
Bộ điều khiển nhiệt độ Conotec FOX-P03AS	FOX-P03AS	3.355.000	2.013.000	Conotec
Bộ điều khiển nhiệt độ conotec FOX-C2121	FOX-C2121	5.346.000	3.207.600	Conotec
Bộ điều khiển nhiệt độ Conotec FOX-2004	FOX-2004	979.000	587.400	Conotec
Điều khiển nhiệt độ conotec FOX-2001CF	FOX-2001CF	979.000	587.400	Conotec
Đồng hồ đo, hiển thị Conotec FOX-DM2-DV	FOX-DM2-DV	979.000	587.400	Conotec
Đồng hồ đo, hiển thị Conotec FOX-DM2-DA	FOX-DM2-DA	979.000	587.400	Conotec
Đồng hồ đo, hiển thị Conotec FOX-DM2-AV	FOX-DM2-AV	979.000	587.400	Conotec
Đồng hồ đo, hiển thị Conotec FOX-DM2-AA	FOX-DM2-AA	1.078.000	646.800	Conotec
Bộ đếm / bộ định thời Conotec FOX-CTM7	FOX-CTM7	1.573.000	786.500	Conotec
Bộ điều khiển nhiệt độ Conotec CNT-P410	CNT-P410	1.419.000	851.400	Conotec
Relay nhiệt Cheil COR-80(54-75A)	COR-80(54-75A)	352.000	246.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-80(45-65A)	COR-80(45-65A)	352.000	246.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-80(34-50A)	COR-80(34-50A)	352.000	246.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-40(24-36A)	COR-40(24-36A)	305.000	213.500	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(9-13A)	COR-22(9-13A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB Cheil CBE-403N-250A	CBE-403N-250A	3.893.000	2.725.100	Cheil
MCCB Cheil CBE-202N-200A	CBE-202N-200A	1.133.000	793.100	Cheil
MCCB Cheil CBE-202N-125A	CBE-202N-125A	1.133.000	793.100	Cheil

AMAZEN E-Commerce Your Target

Khởi động từ Cheil CMC150	CMC-150	3.004.000	2.102.800	Cheil
Khởi động từ Cheil CMC125	CMC-125	2.647.000	1.852.900	Cheil
Khởi động từ Cheil CMC100	CMC-100	2.218.000	1.552.600	Cheil
MCCB Cheil CBE-203N-125A	CBE-203N-125A	1.342.000	939.400	Cheil
MCCB CHEIL CBE-403N-400A	CBE-403N-400A	3.893.000	2.725.100	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(0.63-1A)	COR-22(0.63-1A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB Cheil CBE-203N-225A	CBE-203N-225A	1.390.500	973.350	Cheil
MCCB Cheil CBE-203N-200A	CBE-203N-200A	1.390.500	973.350	Cheil
MCCB Cheil CBE-103N-60A	CBE-103N-60A	729.500	510.650	Cheil
MCCB Cheil CBE-104N-50A	CBE-104N-50A	782.000	547.400	Cheil
MCCB Cheil CBE-202N-175A	CBE-202N-175A	1.133.000	793.100	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(1-1.6A)	COR-22(1-1.6A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB CHEIL CBE-52N-15A	CBE-52N-15A	414.700	290.290	Cheil
MCCB Cheil CBE-103N-75A	CBE-103N-75A	729.500	510.650	Cheil
MCCB CHEIL CBE-53N-40A	CBE-53N-40A	585.000	409.500	Cheil
MCCB CHEIL CBE-52N-40A	CBE-52N-40A	414.700	290.290	Cheil
MCCB Cheil CBE-202N-150A	CBE-202N-150A	1.133.000	793.100	Cheil
MCCB Cheil CBE-104N-60A	CBE-104N-60A	737.000	515.900	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-80(63-85A)	COR-80(63-85A)	352.000	246.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(1.6-2.5A)	COR-22(1.6-2.5A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB CHEIL CBE-403N-350A	CBE-403N-350A	3.893.000	2.725.100	Cheil
MCCB Cheil CBE-104N-100A	CBE-104N-100A	737.000	515.900	Cheil
MCCB Cheil CBE-203N-150A	CBE-203N-150A	1.342.000	939.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-40(28-40A)	COR-40(28-40A)	305.000	213.500	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(16-22A)	COR-22(16-22A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB CHEIL CBE-52N-50A	CBE-52N-50A	414.700	290.290	Cheil
MCCB Cheil CBE-104N-30A	CBE-104N-30A	782.000	547.400	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(6-9A)	COR-22(6-9A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB Cheil CBE-103N-50A	CBE-103N-50A	729.500	510.650	Cheil
MCCB Cheil CBE-202N-225A	CBE-202N-225A	1.133.000	793.100	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(2.5-4A)	COR-22(2.5-4A)	245.000	171.500	Cheil
MCCB Cheil CBE-403N-300A	CBE-403N-300A	3.893.000	2.725.100	Cheil
Relay nhiệt Cheil COR-22(12-18A)	COR-22(12-18A)	245.000	171.500	Cheil
Biến tần Dorna DLF1-0075T4G	DLF1-0075T4G	43.142.000	30.199.400	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0055T4G	DLF1-0055T4G	35.519.000	24.863.300	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0045T4G	DLF1-0045T4G	27.005.000	18.903.500	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0030T4G	DLF1-0030T4G	21.241.000	14.868.700	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0022T4G	DLF1-0022T4G	16.841.000	11.788.700	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0015T4G	DLF1-0015T4G	10.912.000	7.638.400	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0011T4G	DLF1-0011T4G	9.295.000	6.506.500	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-05D5T4G	DLF1-05D5T4G	6.226.000	4.358.200	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-03D7S2G	DLF1-03D7S2G	5.720.000	4.004.000	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-02D2S2G	DLF1-02D2S2G	3.938.000	2.756.600	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-01D5S2G	DLF1-01D5S2G	3.157.000	2.209.900	Dorna
Biến tần Dorna DLF1-0D40S2G	DLF1-0D40S2G	2.783.000	1.948.100	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-0030T4G	DLB1-0030T4G	20.108.000	14.075.600	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-0022T4G	DLB1-0022T4G	15.928.000	11.149.600	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-0D75T2G	DLB1-0D75T2G	2.464.000	1.724.800	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-02D2S2G	DLB1-02D2S2G	2.893.000	2.025.100	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-05D5T2G	DLB1-05D5T2G	5.214.000	3.649.800	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-01D5T2G	DLB1-01D5T2G	2.882.000	2.017.400	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-0D40T2G	DLB1-0D40T2G	2.288.000	1.601.600	Dorna
Biến tần Dorna DLA1-0D40S2G	DLA1-0D40S2G	1.639.000	1.147.300	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-02D2T2G	DLB1-02D2T2G	3.333.000	2.333.100	Dorna
Biến tần Dorna DLB1-0015T4G	DLB1-0015T4G	10.307.000	7.214.900	Dorna
Điều chỉnh nguồn Hanyoung TPR-2MS-35H-C	TPR-2MS-35H-C	2.696.000	1.078.400	Hanyoung
Điều chỉnh nguồn Hanyoung TPR-2MS-25H-C	TPR-2MS-25H-C	2.420.000	968.000	Hanyoung
ĐÈN TẦNG HANYOUNG TN-110-1	TN-110-1	231.000	92.400	Hanyoung

Công tắc Hanyoung HY-148R	HY-148R	45.000	18.000	Hanyoung
Bộ đo dòng điện Hanyoung BS6-NA105	BS6-NA105	786.000	393.000	Hanyoung
Điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-RMWNR	DX9-RMWNR	2.421.000	968.400	Hanyoung
Cầu chì Hanyoung HY-F15-2D	HY-F15-2D	52.000	20.800	Hanyoung
Bộ định thời Hanyoung NX2-02	NX2-02	2.261.000	904.400	Hanyoung
Bộ đếm Hanyoung T57N-P-12HA	T57N-P-12HA	202.000	101.000	Hanyoung
Bộ đếm Hanyoung T57N-E-12HA	T57N-E-12HA	209.000	104.500	Hanyoung
Bộ đếm Hanyoung T57N-E-01-A	T57N-E-01-A	209.000	104.500	Hanyoung
Tiếp điểm nút nhấn khẩn cấp có đèn LED phi 16 SRX-M15R	SRX-M15R	35.000	14.000	Hanyoung
Đầu nút nhấn khẩn không đèn phi 16 SRE-F	SRE-F	122.000	48.800	Hanyoung
Tiếp điểm công tắc xoay 3 vị trí phi 16 SRF-32	SRF-32	35.000	14.000	Hanyoung
Tiếp điểm công tắc xoay 2 vị trí phi 16 SRF-22	SRF-22	28.000	11.200	Hanyoung
Tiếp điểm công tắc xoay 2 vị trí phi 16 SRF-21	SRF-21	122.000	48.800	Hanyoung
Đầu công tắc xoay 2 vị trí phi 16 SRS-22F	SRS-22F	29.000	11.600	Hanyoung
Đèn báo vuông sợi đốt 24VDC màu xanh phi 16 SRP-A23G	SRP-A23G	29.000	11.600	Hanyoung
Đèn báo vuông sợi đốt 24VDC màu đỏ phi 16 SRP-A23R	SRP-A23R	29.000	11.600	Hanyoung
Tiếp điểm nút nhấn không đèn nhấn nhả phi 16 SRF-M10	SRF-M10	16.000	6.400	Hanyoung
Đầu nút nhấn chữ nhật màu vàng phi 16 Hanyoung SRF-A3Y	SRF-A3Y	16.000	6.400	Hanyoung
Đầu nút nhấn chữ nhật màu đỏ phi 16 Hanyoung SRF-A3R	SRF-A3R	16.000	6.400	Hanyoung
Đầu nút nhấn vuông màu vàng phi 16 SRF-A2Y	SRF-A2Y	14.000	5.600	Hanyoung
Đầu nút nhấn vuông màu xanh phi 16 SRF-A2G	SRF-A2G	14.000	5.600	Hanyoung
Đầu nút nhấn vuông màu đỏ phi 16 hanyoung SRF-A2R	SRF-A2R	14.000	5.600	Hanyoung
Đầu nút nhấn tròn màu vàng phi 16 Hanyoung SRF-A1Y	SRF-A1Y	14.000	5.600	Hanyoung
Đầu nút nhấn tròn màu xanh phi 16 Hanyoung SRF-A1G	SRF-A1G	35.000	14.000	Hanyoung
Đầu nút nhấn tròn màu đỏ phi 16 Hanyoung SRF-A1R	SRF-A1R	35.000	14.000	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu xanh phi 30 CR-304-D0-G	CR-304-D0-G	66.000	26.400	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu đỏ phi 30 CR-304-D0-R	CR-304-D0-R	66.000	26.400	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu vàng phi 25 CR-254-D0-Y	CR-254-D0-Y	65.000	26.000	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu xanh phi 25 CR-254-D0-G	CR-254-D0-G	65.000	26.000	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu đỏ phi 25 CR-254-D0-R	CR-254-D0-R	65.000	26.000	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu vàng phi 30 CR-304-A0-Y	CR-304-A0-Y	79.000	31.600	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu xanh phi 30 CR-304-A0-G	CR-304-A0-G	79.000	31.600	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu đỏ phi 30 CR-304-A0-R	CR-304-A0-R	79.000	31.600	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu vàng phi 25 CR-254-A0-Y	CR-254-A0-Y	79.000	31.600	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu đỏ phi 25 CR-254-A0-R	CR-254-A0-R	79.000	31.600	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung AT6-K/P	AT6-K/P	1.224.000	612.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung AF1-PPMNR-07	AF1-PPMNR-07	759.000	379.500	Hanyoung

AMAZEN E-Commerce Your Target

Đồng hồ Đo điện áp DC Hanyoung BS6-ND103	BS6-ND103	786.000	393.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung HY5000-PKMNR-10	HY5000-PKMNR-10	1.253.000	501.200	Hanyoung
Đầu dò nhiệt độ sử dụng cho D55 Hanyoung TC-PIP	TC-PIP	524.000	209.600	Hanyoung
Đầu dò nhiệt độ sử dụng cho D55 Hanyoung TC-PJP	TC-PJP	524.000	209.600	Hanyoung
Hộp sắt 3 lỗ Hanyoung HY-30-03	HY-30-03	52.000	20.800	Hanyoung
Công tắc nhấn xoay CR-308	CR-308	80.000	32.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung NX9-01	NX9-01	2.898.000	1.159.200	Hanyoung
Đèn báo tròn sợi đốt 24VDC màu xanh phi 16 Hanyoung SRP-A13G	SRP-A13G	51.000	20.400	Hanyoung
Đầu công tắc xoay 2 vị trí có chìa khóa phi 16 SRK-22	SRK-22	51.000	20.400	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DF2-PKMNR-05	DF2-PKMNR-05	1.413.000	706.500	Hanyoung
Nút nhấn có đèn LED màu vàng phi 30 CR-304-D0-Y	CR-304-D0-Y	66.000	26.400	Hanyoung
Đầu nút nhấn chữ nhật màu xanh phi 16 Hanyoung SRF-A3G	SRF-A3G	14.000	5.600	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung NX4-01	NX4-01	2.609.000	1.043.600	Hanyoung
Đầu công tắc xoay 3 vị trí phi 16 SRS-23F	SRS-23F	29.000	11.600	Hanyoung
Nắp chụp đèn Hanyoung CAP-CTB-KBB-R	CAP-CTB-KBB-R	58.000	23.200	Hanyoung
Đèn báo LED màu đỏ phi 25 Hanyoung CR-252-D0-R	CR-252-D0-R	50.000	20.000	Hanyoung
Đèn báo LED màu đỏ phi 30 Hanyoung CR-302-A0-R	CR-302-A0-R	49.000	19.600	Hanyoung
Đèn báo LED màu đỏ phi 30 Hanyoung CR-302-D0-R	CR-302-D0-R	51.000	20.400	Hanyoung
Nút nhấn không đèn màu vàng CR-251-1Y	CR-251-1Y	34.000	13.600	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung AT6-K06	AT6-K06	1.224.000	612.000	Hanyoung
Điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX4-KSSNR-C	DX4-KSSNR-C	1.904.000	952.000	Hanyoung
Đèn báo tròn sợi đốt 24VDC màu vàng phi 16 Hanyoung SRP-A13Y	SRP-A13Y	69.000	27.600	Hanyoung
Đèn báo LED màu vàng phi 25 Hanyoung CR-252-D0-Y	CR-252-D0-Y	50.000	20.000	Hanyoung
Đèn báo LED màu vàng phi 30 Hanyoung CR-302-A0-Y	CR-302-A0-Y	49.000	19.600	Hanyoung
Đèn báo LED màu vàng phi 30 Hanyoung CR-302-D0-Y	CR-302-D0-Y	51.000	20.400	Hanyoung
Đèn báo LED màu xanh phi 25 Hanyoung CR-252-A0-G	CR-252-A0-G	48.000	19.200	Hanyoung
Đèn báo LED màu xanh phi 25 Hanyoung CR-252-D0-G	CR-252-D0-G	50.000	20.000	Hanyoung
Đèn báo LED màu xanh phi 30 Hanyoung CR-302-A0-G	CR-302-A0-G	49.000	19.600	Hanyoung
Đèn báo LED màu xanh phi 30 Hanyoung CR-302-D0-G	CR-302-D0-G	51.000	20.400	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX2-PMWAR	DX2-PMWAR	3.214.000	1.607.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX3-KMWNR	DX3-KMWNR	2.332.000	1.166.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-KMWAR	DX9-KMWAR	3.295.000	1.647.500	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-KMWNR	DX9-KMWNR	2.421.000	1.210.500	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-KSWNR	DX9-KSWNR	2.421.000	1.210.500	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-PCWNR	DX9-PCWNR	2.421.000	1.210.500	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX9-PMWNR	DX9-PMWNR	2.421.000	1.210.500	Hanyoung
Đồng hồ Đo Amper AC Hanyoung BS1-NA206	BS1-NA206	786.000	393.000	Hanyoung
Tiếp điểm nút nhấn có đèn 24VDC nhấn nhả phi 16 SRX-M13	SRX-M13	87.000	34.800	Hanyoung

AMAZEN E-Commerce Your Tongue

Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung AF1-PKMNR-07	AF1-PKMNR-07	759.000	379.500	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung HY48D-PPMNR-03	HY48D-PPMNR-03	541.000	216.400	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung HY1000-PKMNR-05	HY1000-PKMNR-05	510.000	204.000	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung HY2000-PKMNR-08	HY2000-PKMNR-08	586.000	234.400	Hanyoung
Nút nhấn dừng khẩn giữ phi 30 màu xanh CR-307R-1G	CR-307R-1G	41.001	16.400	Hanyoung
Bộ điều khiển nhiệt độ Hanyoung DX2-KCWAR	DX2-KCWAR	3.214.000	1.607.000	Hanyoung
Đèn báo LED màu đỏ phi 25 Hanyoung CR-252-A0-R	CR-252-A0-R	48.000	19.200	Hanyoung
Đèn báo vuông sợi đốt 24VDC màu vàng phi 16 SRP-A23Y	SRP-A23Y	29.000	11.600	Hanyoung
Nút nhấn dừng khẩn không giữ phi 25 màu đỏ CR-257-1R	CR-257-1R	38.000	15.200	Hanyoung
Nút nhấn dừng khẩn không giữ phi 30 màu đỏ CR-307-1R	CR-307-1R	38.000	15.200	Hanyoung
Nút nhấn dừng khẩn không giữ phi 25 màu xanh CR-257-1G	CR-257-1G	38.000	15.200	Hanyoung
Nút nhấn dừng khẩn không giữ phi 30 màu xanh CR-307-1G	CR-307-1G	38.000	15.200	Hanyoung
Tên_sản_phẩm	Mã_sản_phẩm	Giá_gốc	Giá_khuyến_m	Hãng
Biến tần Hitachi NES1-040HB	NES1-040HB	5.357.000	3.749.900	Hitachi
Biến tần Hitachi NES1-002SB	NES1-002SB	2.420.000	1.694.000	Hitachi
Màn hình cài đặt cho biến tần NES1	NES1-OP	253.000	177.100	Hitachi
Biến tần Hitachi NES1-004HB	NES1-004HB	3.355.000	2.348.500	Hitachi
Thiết bị đóng cắt LS 32kgrd-20a	32KGRd-20A	341.000	197.780	LS
Mccb LS ABN54C-50A	ABN54C-50A	1.166.000	676.280	LS
Mccb LS ABN203C-225A	ABN204C-225A	2.612.500	1.515.250	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN204C-125A	ABN204C-125A	2.612.500	1.515.250	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN203C-175A	ABN203C-175A	2.189.000	1.269.620	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN203C-125A	ABN203C-125A	2.189.000	1.269.620	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN203C-100A	ABN203C-100A	2.189.000	1.269.620	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN103C-50A	ABN103C-50A	1.155.000	669.900	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN103C-100A	ABN103C-100A	1.155.000	669.900	LS
Thiết bị đóng cắt LS 32GRhS-30A	32GRhS-30A	310.200	179.916	LS
Thiết bị đóng cắt LS 32GRhS-20A	32GRhS-20A	310.200	179.916	LS
Thiết bị đóng cắt LS 32GRhS-15A	32GRhS-15A	310.200	179.916	LS
APTOMAT MCB LS BS32C-30A	BS32C-30A	90.200	52.316	LS
Aptomat LS ABN53C-15A	ABN53C-15A	869.000	504.020	LS
Aptomat MCCB LS ABN403C-300A	ABN403C-300A	5.478.000	3.177.240	LS
Aptomat MCCB LS ABN203C-250A	ABN203C-250A	2.189.000	1.269.620	LS
Aptomat MCCB LS ABN203C-200A	ABN203C-200A	2.189.000	1.269.620	LS
Aptomat MCCB LS ABN104C-75A	ABN104C-75A	1.397.000	810.260	LS
Aptomat MCCB LS ABN104C-50A	ABN104C-50A	1.397.000	810.260	LS
Aptomat	ABN53C-50A	869.000	504.020	LS
Aptomat MCCB LS ABN53C-40A	ABN53C-40A	869.000	504.020	LS
Aptomat MCCB LS ABN53C-30A	ABN53C-30A	869.000	504.020	LS
Aptomat MCCB LS ABN53C-20A	ABN53C-20A	869.000	504.020	LS
APTOMAT chống giậtT LS 32KGRd-30A	32KGRd-30A	341.000	197.780	LS
APTOMAT MCB LS BS32C-20A	BS32C-20A	90.200	52.316	LS
Aptomat MCCB LS ABN103-75A	ABN103C-75A	1.155.000	669.900	LS
Biến tần LS LSLV0008M100-1EOFNS	LSLV0008M100-1EOFNS	2.700.000	2.214.000	LS
Biến tần LS LSLV0004M100-1EOFNS	LSLV0004M100-1EOFNS	2.550.000	2.091.000	LS
Biến tần LS SV220IG5A-4	SV220IG5A-4	20.850.000	17.097.000	LS
Biến tần LS SV037IG5A-4	SV037IG5A-4	5.500.000	4.510.000	LS

AMAZEN E-Commerce Your Target

Biến tần LS SV022IG5A-4	SV022IG5A-4	4.600.000	3.772.000	LS
Biến tần LS SV008IG5A-4	SV008IG5A-4	3.700.000	3.034.000	LS
Biến tần LS SV008IG5A-2	SV008IG5A-2	3.550.000	2.911.000	LS
Rờ le nhiệt LS MT95(80-100A)	MT95(80-100A)	1.155.000	669.900	LS
Rờ le nhiệt LS MT95(63-85A)	MT95(63-85A)	1.155.000	669.900	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(28-40A)	MT32(28-40A)	368.500	213.730	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(22-32A)	MT32(22-32A)	368.500	213.730	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(18-25A)	MT32(18-25A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(9-13A)	MT32(9-13A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(7-10A)	MT32(7-10A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(5-8A)	MT32(5-8A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(1-1.6A)	MT32(1-1.6A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(1.6-2.5A)	MT32(1.6-2.5A)	352.000	204.160	LS
Rờ le nhiệt LS MT12(5-8A)	MT12(5-8A)	319.000	185.020	LS
Rờ le nhiệt LS MT12(4-6A)	MT12(4-6A)	319.000	185.020	LS
Rờ le nhiệt LS MT12(12-18A)	MT12(12-18A)	319.000	185.020	LS
Khởi động từ LS MC-150a, (2a2b), 220V	MC-150a	4.620.000	2.679.600	LS
Khởi động từ LS MC-100A, (2a2b), 220V	MC-100a	2.948.000	1.709.840	LS
CB tép (MCB) BKH3P-125A,10KA	BKH3P-125A	918.500	532.730	LS
MCB LS BKN-b-3P-63A	BKN-b-3P-63A	528.000	306.240	LS
CB tép (MCB) BKN-b-3P-50A,10KA	BKN-b-3P-50A	528.000	306.240	LS
CB tép (MCB) BKN-b-2P-10A,10KA	BKN-b-2P-10A	269.500	156.310	LS
CB tép (MCB) BKN-b-2P-6A,10KA	BKN-b-2P-6A	269.500	156.310	LS
CB tép (MCB) BKN4P-16A, 6KA	BKN4P-16A	451.000	261.580	LS
MCB LS BKN3P-6A	BKN3P-6A	309.100	179.278	LS
CB tép (MCB) BKN3P-16A, 6KA	BKN3P-16A	309.100	179.278	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-63A, 6KA	BKN2P-63A	201.300	116.754	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-50A, 6KA	BKN2P-50A	201.300	116.754	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-25A, 6KA	BKN2P-25A	195.800	113.564	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-10A, 6KA	BKN2P-10A	195.800	113.564	LS
CB tép (MCB) BKN1P-63A, 6KA	BKN1P-63A	93.500	54.230	LS
CB tép (MCB) BKN1P-50A, 6KA	BKN1P-50A	93.500	54.230	LS
CB tép (MCB) BKN1P-40A, 6KA	BKN1P-40A	93.500	54.230	LS
CB tép (MCB) BKN1P-20A, 6KA	BKN1P-20A	89.100	51.678	LS
Biến tần LS SV0037IS7-4NO	SV0037IS7-4NO	8.620.000	7.068.400	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(6-9A)	MT32(6-9A)	352.000	204.160	LS
CB tép (MCB) BKH3P-100A,10KA	BKH3P-100A	830.500	481.690	LS
MCB LS BKN-b-3P-10A	BKN-b-3P-10A	434.500	252.010	LS
MCB LS BKN-b-3P-6A	BKN-b-3P-6A	434.500	252.010	LS
CB tép (MCB) BKN3P-25A, 6KA	BKN3P-25A	309.100	179.278	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-16A, 6KA	BKN2P-16A	195.800	113.564	LS
CB tép (MCB) BKN3P-40A, 6KA	BKN3P-40A	314.600	182.468	LS
CB tép (MCB) BKN3P-50A, 6KA	BKN3P-50A	314.600	182.468	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(16-22A)	MT32(16-22A)	352.000	204.160	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-40A, 6KA	BKN2P-40A	201.300	116.754	LS
Thiết bị đóng cắt LS ABN203C-150A	ABN203C-150A	2.189.000	1.269.620	LS
Rờ le nhiệt LS MT12(0.63-1A)	MT12(0.63-1A)	319.000	185.020	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(0.63-1A)	MT32(0.63-1A)	352.000	204.160	LS
MCCB LS ABN402c-350A	ABN402c-350A	4.510.000	2.615.800	LS
MCCB LS ABN403c-350A	ABN403c-350A	5.478.000	3.177.240	LS
MCCB LS ABN403c-400A	ABN403c-400A	5.478.000	3.177.240	LS
MCCB LS ABN62c-60A	ABN62c-60A	880.000	510.400	LS
MCCB LS ABN63c-60A	ABN63c-60A	1.012.000	586.960	LS
MCCB LS ABN804c-800A	ABN804c-800A	14.080.000	8.166.400	LS
MCCB LS ABS104c-100A	ABS104c-100A	1.815.000	1.052.700	LS
MCCB LS ABS203c-150A	ABS203c-150A	2.574.000	1.492.920	LS
MCCB LS ABS203c-200A	ABS203c-200A	2.574.000	1.492.920	LS
MCCB LS ABS204c-150A	ABS204c-150A	3.080.000	1.786.400	LS

MCCB LS ABS204c-200A	ABS204c-200A	3.080.000	1.786.400	LS
MCCB LS ABS53c-50A	ABS53c-50A	9.515.000	5.518.700	LS
MCCB có vỏ LS BS32C W/C-15A	BS32c W/C-15A	115.500	66.990	LS
CB khối chống giật LS EBN103c-100A	EBN103c-100A	2.178.000	1.263.240	LS
CB khối chống giật LS EBN53c-30A	EBN53c-30A	1.760.000	1.020.800	LS
CB khối chống giật LS EBN53c-50A	EBN53c-50A	1.760.000	1.020.800	LS
CB khối chống giật LS EBS52Fb-40A	EBS52Fb-40A	583.000	338.140	LS
Khởi động từ LS MC-12a	MC-12a	352.000	204.160	LS
Khởi động từ LS MC-12b	MC-12b	396.000	229.680	LS
Khởi động từ LS MC-18a	MC-18a	539.000	312.620	LS
Khởi động từ LS MC-18b	MC-18b	572.000	331.760	LS
Khởi động từ LS MC-22b	MC-22b	704.000	408.320	LS
Khởi động từ LS MC-32a	MC-32a	10.175.000	5.901.500	LS
Khởi động từ LS MC-400a	MC-400a	11.770.000	6.826.600	LS
Khởi động từ LS MC-40a	MC-40a	1.188.000	689.040	LS
Khởi động từ LS MC-50a	MC-50a	1.452.000	842.160	LS
Khởi động từ LS MC-65a	MC-65a	1.650.000	957.000	LS
Khởi động từ LS MC-6a	MC-6a	313.500	181.830	LS
Khởi động từ LS MC-75a	MC-75a	1.870.000	1.084.600	LS
Khởi động từ LS MC-85a-100VAC	MC-85a-100VAC	2.255.000	1.307.900	LS
Khởi động từ LS MC-85a	MC-85a	2.255.000	1.307.900	LS
Khởi động từ LS MC-9a	MC-9a	352.000	204.160	LS
Khởi động từ LS MC-9b-110	MC-9b-110	352.000	204.160	LS
Khởi động từ LS MC-9b-380V	MC-9b-380V	352.000	204.160	LS
Khởi động từ LS MC-9b-24V	MC-9b-24V	352.000	204.160	LS
Relay nhiệt LSMT95(54-75A)	MT95(54-75A)	1.155.000	669.900	LS
Relay nhiệt (Contactor) LS RKN-b 3P+N 32A	RKN-b 3P+N 32A	1.122.000	650.760	LS
Relay nhiệt (Contactor) LS RKP1P+N-6A	RKP1P+N-6A	4.345.000	2.520.100	LS
Rờ le nhiệt LS MT12(2.5-4A)	MT12(2.5-4A)	319.000	185.020	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(2.5-4A)	MT32(2.5-4A)	352.000	204.160	LS
CB tép (MCB) BKN3P-32A, 6KA	BKN3P-32A	309.100	179.278	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-20A, 6KA	BKN2P-20A	195.800	113.564	LS
Biến tần LS SV015IG5A-2	SV015IG5A-2	4.100.000	3.362.000	LS
CB tép (MCB) BKN1P-6A, 6KA	BKN1P-6A	89.100	51.678	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(4-6A)	MT32(4-6A)	352.000	204.160	LS
CB tép (MCB) BKN1P-10A, 6KA	BKN1P-10A	89.100	51.678	LS
CB tép (MCB) BKN1P-32A, 6KA	BKN1P-32A	89.100	51.678	LS
CB tép (MCB) LS BKN 2P-32A, 6KA	BKN2P-32A	195.800	113.564	LS
RCCB (chống rò điện) RKP1P+N-25A, 4.5KA	RKP1P+N-25A	434.500	252.010	LS
RCCB (chống rò điện) RKP1P+N-40A, 10KA	RKN1P+N-40A	671.000	389.180	LS
RCCB (chống rò điện)RKP1P+N-63A, 10KA	RKN1P+N-63A	682.000	395.560	LS
Biến tần LS SV055IG5A-2	SV055IG5A-2	8.000.000	6.560.000	LS
CB tép (MCB) LS BKN2P-6A, 6KA	BKN2P-6A	195.800	113.564	LS
Biến tần LS SV015IG5A-4	SV015IG5A-4	4.050.000	3.321.000	LS
Rờ le nhiệt LS MT32(12-18A)	MT32(12-18A)	352.000	204.160	LS
CB tép (MCB) BKN3P-20A, 6KA	BKN3P-20A	309.100	179.278	LS
CB tép (MCB) BKN1P-25A, 6KA	BKN1P-25A	89.100	51.678	LS
Biến tần LS SV008IG5A-1	SV008IG5A-1	3.890.000	3.189.800	LS
MCB LS BKN3P-63A	BKN3P-63A	314.600	182.468	LS
Biến tần LS LSLV0008M100-1EOFNA	LSLV0008M100-1EOFNA	2.900.000	2.378.000	LS
CB tép (MCB) BKN3P-10A, 6KA	BKN3P-10A	309.100	179.278	LS